

Số: 67/KH-UBND

Đông Ba, ngày 22 tháng 03 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Phường Đông Ba năm 2023

Căn cứ Kế hoạch của UBND Thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng Thành phố Huế năm 2023, UBND phường Đông Ba xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng phường năm 2023 với nội dung như sau:

I. Căn cứ lập Kế hoạch.

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;
- Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;
- Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển Đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018-2025 định hướng 2030;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0;

- Quyết định số 922/QĐ-BTTTT ngày 20/5/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và của quốc gia”;

- Kế hoạch số 138-KH/TU ngày 20/02/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10/8/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế 2.0;

- Kế hoạch hành động số 70/KH-UBND ngày 30/3/2019 của UBND tỉnh về Thực hiện Nghị quyết 17/NQ-CP của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/5/2020 của UBND tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

II. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023.

1. Mục tiêu ứng dụng CNTT, phát triển Chính quyền điện tử phường.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp thành phố, tỉnh.

- 100% Công thông tin điện tử phùng tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP.
- 10% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC.
- 90% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử.
- 100% văn bản trao đổi giữa các CQNN (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.
- 100% hồ sơ công việc của phùng được xử lý trên môi trường mạng.
- 30% - 50% rút ngắn thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống thông tin phục vụ họp, xử lý công việc, văn phòng điện tử.
- 100% cơ quan Nhà nước sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp thành phố, tỉnh.
- 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.
- Phát triển, hoàn thiện kiến trúc chính quyền điện tử bảo đảm hạ tầng CNTT hiện đại, chuẩn hóa, đồng bộ.
- Phối hợp triển khai thành công Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế. Nâng cao hiệu quả của việc xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

2. Mục tiêu ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng đến xây dựng thành phố thông minh.

- 100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.
- 30% tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).
- 80% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; trong đó tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4.
- Trên 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.
- 100% số dịch vụ công trực tuyến của tỉnh có kết nối, hỗ trợ thanh toán qua hệ thống thanh toán điện tử.v.
- 10% TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Mục tiêu phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin.

- 100% phần mềm Quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia, tỉnh phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.
- 100% cơ quankết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- 100% hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước được phê duyệt theo cấp độ.

III. Nội dung Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và Chính quyền số năm 2023.

1. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin.

- Triển khai các nội dung, tiêu chí đảm bảo hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước; chủ động xây dựng hoàn thiện hạ tầng CNTT phù hợp với nhu cầu ứng dụng thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Đầu tư đồng bộ thiết bị CNTT tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại của phường, nâng cao năng lực triển khai dịch vụ công trực tuyến trong các cơ quan nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng CNTT đạt hiệu quả cao.

- Triển khai mạng diện rộng của Tỉnh theo mô hình mạng CPNet kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ; thiết lập việc truy nhập Internet trong cơ quan nhà nước thành phố Huế theo hướng tập trung. Thực hiện công tác quản lý, bảo quản, bảo trì cơ sở hạ tầng CNTT, có cơ chế khắc phục sự cố, đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của hệ thống.

- Triển khai và ứng dụng có hiệu quả chữ ký số trong cơ quan nhà nước thuộc thành phố Huế.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục phối hợp triển khai có hiệu quả Chương trình Chính quyền điện tử thành phố Huế theo nội dung Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 07/01/2019 của UBND thành phố Huế.

- Thực hiện Quyết định số 10494/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND thành phố Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của thành phố Huế năm 2023 với trọng tâm thực hiện Chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại của phường hoàn chỉnh mô hình liên thông trên môi trường mạng.

- Sử dụng thư điện tử công vụ để trao đổi xử lý trong công việc, giao dịch văn bản điện tử và chữ ký số giữa các cơ quan, đơn vị nhà nước.

- Thực hiện quy định về các hoạt động quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

- Khai thác ứng dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu trên nền GIS Huế của các ngành, lĩnh vực như: Tài nguyên môi trường, xây dựng, giao thông vận tải, văn hóa thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông...

- Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND phường tiếp tục sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành đã có; tăng cường nghiên cứu, học hỏi, ứng dụng các phần mềm phục vụ cho công việc nhằm ứng dụng đẩy mạnh CNTT, nâng

cao năng suất lao động, hiện đại hóa công tác chuyên môn, nghiệp vụ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục ứng dụng CNTT trong mô hình một cửa điện tử Bộ phận một cửa của các phường thuộc thành phố Huế; Hoàn thiện Cổng thông tin điện tử của phường với đầy đủ thông tin về pháp luật, chính sách, quy định, thủ tục hành chính, quy trình làm việc. Đảm bảo thông tin trao đổi, giao dịch giữa các cơ quan nhà nước phường được lưu chuyển trên mạng, giảm thiểu việc sử dụng văn bản giấy. Người dân và doanh nghiệp có khả năng tìm kiếm thông tin liên quan đến hoạt động của các cơ quan hành chính một cách nhanh chóng dễ dàng. Cổng thông tin điện tử phường cung cấp các thông tin phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính: có đầy đủ thông tin về quy trình, thời gian và lệ phí thực hiện dịch vụ; tải các mẫu đơn, hồ sơ trên mạng.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp theo hướng xử lý và trao đổi trên môi trường mạng.

- Ứng dụng có hiệu quả hệ thống khảo sát, đánh giá trực tuyến về mức độ hài lòng của công dân, doanh nghiệp.

- Khuyến khích tạo cơ chế thuận lợi để các doanh nghiệp tăng cường đầu tư cho lĩnh vực ứng dụng CNTT, khoa học công nghệ tại địa phương.

4. Phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường nâng cao nhận thức và bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, phòng ban, UBND các phường; tập huấn nghiệp vụ an toàn an ninh thông tin cho cán bộ phụ trách CNTT tại các cơ quan, đơn vị; khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia các các lớp bồi dưỡng về kiến thức tin học, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm phát huy sáng tạo, thực hành tiết kiệm, cải tiến trong xử lý công việc.

- Đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, tập trung nhiều vào kiến thức an toàn thông tin và vận hành hệ thống mạng.

- Tiếp tục tăng cường hỗ trợ các đoàn thể, tổ chức xã hội nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ứng dụng và phát triển CNTT phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Không ngừng phát triển và khuyến khích người dân khai thác hệ thống dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính, thông tin kinh tế - xã hội của thành phố thông qua Cổng thông tin điện tử phường, thành phố Huế.

5. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Tăng cường quán triệt Luật An ninh mạng; các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin các bộ phận chuyên môn. Yêu cầu

100% các cơ quan, đơn vị thuộc phường sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền, máy tính có tường lửa để tránh những phần mềm độc hại.

- Xây dựng và triển khai các quy định nội bộ của cơ quan về công tác đảm bảo an toàn thông tin khi ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Triển khai các giải pháp phòng chống virus, mã độc hại cho máy tính cá nhân; triển khai giải pháp nhật ký, sao lưu dữ liệu đối với các hệ thống thông tin quan trọng.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố, tấn công mạng.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet để kịp thời xử lý và phát hiện những sai sót, vi phạm gây ảnh hưởng đến an toàn thông tin mạng.

- Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng công an, thông tin và truyền thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống về an toàn, an ninh thông tin.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức công nghệ thông tin phụ trách về an toàn thông tin của đơn vị nhằm nâng cao năng lực quản lý về an toàn thông tin.

6. Phát triển dịch vụ Đô thị thông minh.

- Hoàn thiện hệ thống camera tại các trục đường, các điểm có nguy cơ tai nạn giao thông, trộm cắp mất an ninh và một số tuyến đường quan trọng trên địa bàn phường.

- Xây dựng hoàn thiện nền tảng số, hoàn thiện và phát triển dịch vụ đô thị thông minh các lĩnh vực: Giáo dục, Y tế, Du lịch, Văn hóa, Giao thông, Môi trường.

V. Giải pháp thực hiện.

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cán bộ, nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của CNTT đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng, an ninh tại địa phương. Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về dịch công trực tuyến, tăng tỉ lệ tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh FM về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc ứng dụng và phát triển CNTT. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức cần gương mẫu, đi đầu trong việc ứng dụng CNTT. Gắn việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị với việc ứng dụng tích cực CNTT trong chỉ đạo, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ.

2. Triển khai ứng dụng CNTT, hoàn thiện Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công tích hợp một cửa phường và các nội dung liên quan theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp; tăng số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC phường; sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử tỉnh, thành phố để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phù hợp với nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý qua mạng; nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT tại bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Triển khai đồng bộ Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành trên địa bàn thành phố. Bổ sung, điều chỉnh một số chức năng đáp ứng quy trình quản lý, điều hành riêng, đặc thù của phường.

- Tiếp tục triển khai kỹ thuật ký số đáp ứng yêu cầu theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về Công tác Văn thư, tăng cường phát hành văn bản sử dụng chữ ký số, trao đổi thông tin với các cơ quan, đơn vị có liên quan qua môi trường điện tử; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục nâng cấp Cổng thông tin điện tử phường, cung cấp thông tin chính thống, tập trung cho người dân về công dân, du lịch, giáo dục, đất đai, quy hoạch, số liệu kinh tế xã hội v.v...

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống các cơ sở dữ liệu của quốc gia và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả quản lý hồ sơ.

3. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chủ động theo sát quá trình ứng dụng công nghệ thông tin vào đơn vị mình. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp để thực hiện tốt việc triển khai các hệ thống thông tin và các dịch vụ hành chính công. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn liền với việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

- Ứng dụng công nghệ cao và kỹ thuật số (công nghệ 4.0) trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập, hình thành hệ sinh thái giáo dục thông minh với sự tham gia của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, phụ huynh và học sinh.

4. Giải pháp tài chính.

- Tranh thủ nguồn chi cho dự án đầu tư phát triển, các nguồn tài trợ, ngân sách của phường hàng năm để thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án phát triển và ứng dụng CNTT trong cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Từng bước hoàn thiện các hạng mục về tài chính để thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT vào hoạt động trong cơ quan nhà nước.

- Hàng năm cân đối ngân sách phục vụ cho việc đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và hoạt động của Công thông tin điện tử phường.

VI. Tổ chức thực hiện.

- Triển khai các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Tỉnh và thành phố Huế.

- Lập dự toán kinh phí hàng năm cho công tác bảo trì, nâng cấp hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin gửi Phòng Tài chính Kế hoạch thẩm định trình UBND thành phố Huế phê duyệt.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để cập nhật, nâng cao kiến thức, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng phường năm 2023

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Thường vụ Đảng ủy;
- TT HĐND phường, UBND;
- CT, các PCT UBND TP; phường
- Các bộ phận chuyên môn;
- Công an phường;
- Mặt trận và các hội đoàn thể;
- Lưu: VT.

Nguyễn Đình Nghị

